TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 341/2018/QĐST- HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 484/2018/TLST/HNGĐ ngày 11/6/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh H – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: xóm 2, xã Ng, Thành phố V, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế V – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: xóm 2, xã Ng, TP V, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 110,116,117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**
   Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Thế V
2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Thế V có 01 con chung là Nguyễn Trần Tuệ M sinh ngày 19/10/2012. Hai bên thỏa thuận giao con chung Tuệ M cho chị Hoa trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 07 năm 2018 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Vĩnh có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- ***Về tài sản chung:*** Chị H, anh V tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị H thỏa thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung mà chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Vinh theo số BL 0002638 ngày 11/6/2018.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng anh V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nguyễn Hữu Thái

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKSND TP Vinh;
- UBND xã Nghi Ân, TP Vinh
- L- u HS.